

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH ĐẠI
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 17/02/2025

V/v tranh chấp: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thái Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Hoàng Mích;

Bà Đào Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Quyền – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Đại xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 621/2024/TLST – DS ngày 03 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị Kim Y**, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh **Trần Hoàng N**, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 02/12/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Trần Hoàng N chung sống với nhau vào năm 2009 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào năm

2009 tại UBND xã P, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Trong thời kỳ hôn nhân chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Trần Hoàng N chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 04 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường hay cãi vã. Chị và anh Trần Hoàng N sống ly thân chấm dứt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng từ tháng 04 năm 2024 cho đến nay. Nay chị Nguyễn Thị Kim Y thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa. Vì vậy, chị Nguyễn Thị Kim Y làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Nguyễn Thị Kim Y được ly hôn với anh Trần Hoàng N.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Trần Hoàng N có 02 con chung tên Trần Thị Hồng T, sinh ngày: 20/12/2009; Trần Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày: 22/8/2018. Chị Nguyễn Thị Kim Y yêu cầu nuôi 02 con chung không yêu cầu anh N cấp dưỡng.

Về tài sản chung, về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong suốt quá trình tố tụng anh Trần Hoàng N đều vắng mặt không có lý do mặt dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và nội dung giải quyết vụ án.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Đối với thẩm phán có chấp hành tốt theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, thực hiện đúng các nguyên tắc do pháp luật quy định. Đối với Nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai là vi phạm nghĩa vụ của bị đơn theo quy định tại điều 70, 72 Bộ luật tố Tụng dân sự nên hội đồng xét xử vắng mặt là đúng quy định.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim Y. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim Y được tiếp tục nuôi con chung Trần Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày: 22/8/2018 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Giao con chung Trần Thị Hồng T cho anh N nuôi dưỡng. Ghi nhận việc chị Yén không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim Y khai không có, nên không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Nguyễn Thị Kim Y có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 06/02/2025. Bị đơn anh Trần Hoàng N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia xét xử, nhưng anh Trần Hoàng N vẫn vắng mặt không có lý do,

không vì lý do bất khả kháng hay trở ngại khách quan. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh N, Chị Y là phù hợp với quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Trần Hoàng N đăng ký kết hôn năm 2009 tại UBND xã Phú Vang, trên tinh thần tự nguyện, nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo Chị Y trình bày là vợ chồng bất đồng quan điểm sống thường hay cự cãi. Chị Y và anh N đã ly thân từ tháng 4 năm 2024 cho đến nay. Anh N đã được triệu tập hợp lệ để hòa giải nhưng anh N đều vắng mặt không có lý do chứng tỏ anh N đã không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân này. Mâu thuẫn hai bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim Y đối với anh Trần Hoàng N.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim Y yêu cầu nuôi 02 con chung Trần Thị Hồng T, sinh ngày: 20/12/2009; Trần Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày: 22/8/2018. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay con chung Trần Nguyễn Hoàng Th sống chung với chị Nguyễn Thị Kim Y vẫn phát triển bình thường. Cháu Trần Thị Hồng T có nguyện vọng sống chung với cha là anh Trần Hoàng N. Do đó giao con chung Trần Nguyễn Hoàng Th cho chị Nguyễn Thị Kim Y tiếp tục nuôi dưỡng. giao cháu Trần Thị Hồng T cho anh Trần Hoàng N tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Về việc cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận việc chị Yên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim Y khai không có, nên không xét đến.

[5] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim Y khai không có nên không xét đến.

[6] Đối với lời phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Buộc chị Nguyễn Thị Kim Y phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 51, 56, 57, 58, 80, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim Y đối với anh Trần Hoàng N. Chị Nguyễn Thị Kim Y được ly hôn với anh Trần Hoàng N.

[2] Về con chung: Giao con chung tên Trần Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày: 22/8/2018 cho chị Nguyễn Thị Kim Y trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trần Nguyễn Hoàng Th tròn 18 tuổi

Giao con chung tên Trần Thị Hồng T, sinh ngày: 20/12/2009 cho anh Trần Hoàng N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trần Thị Hồng T tròn 18 tuổi.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Kim Y không yêu cầu anh Trần Hoàng N cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Trần Hoàng N không trực tiếp nuôi con chung Trần Nguyễn Hoàng Th. Chị Nguyễn Thị Kim Y không trực tiếp nuôi con chung Trần Thị Hồng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Kim Y trực tiếp nuôi con Trần Nguyễn Hoàng Th cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Trần Hoàng N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Anh Trần Hoàng N trực tiếp nuôi con Trần Thị Hồng T cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị Kim Y trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim Y khai không có, nên không xét đến.

[4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim Y khai không có, nên không xét đến.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Buộc chị Nguyễn Thị Kim Y phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Kim Y đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0006999 ngày 03/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Chị Nguyễn Thị Kim Y đã nộp đủ án phí.

[5] Về quyền kháng cáo:

Anh Trần Hoàng N, chị Nguyễn Thị Kim Y có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân tỉnh Bến Tre giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Lộc Thuận
- Phú Vang cũ (số 21 quyền 01/2009);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THAD huyện Bình Đại;
- TAND tỉnh Bến Tre (P.KTNV & THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thái Dương